**Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn - 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 7**

**Quyển Thứ 173**

**Hội Thứ Nhất**

**Phẩm Khen Bát Nhã**

**Thứ 32 - 2**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì tám giải thoát vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tám giải thoát, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì bốn niệm trụ vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì không giải thoát môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát không giải thoát môn, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát sáu thần thông nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát năm nhãn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì năm nhãn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát năm nhãn, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì sáu thần thông vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sáu thần thông, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì Phật mười lực vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Phật mười lực, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì pháp vô vong thất vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát pháp vô vong thất, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì tánh hằng trụ xả vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tánh hằng trụ xả, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì nhất thiết trí vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà la ni môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tất cả tam ma địa môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà la ni môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát tất cả đà la ni môn nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì tất cả tam đà la ni môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả đà la ni môn, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì tất cả tam ma địa môn vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả tam ma địa môn, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa, chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì quả Dự lưu vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát quả Dự lưu, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ đề nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ đề nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì Ðộc giác Bồ đề vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát Ðộc giác Bồ đề, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Lại nữa, Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa? Xá Lợi Tử! Vì tất cả pháp vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy; Bồ Tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát tất cả pháp, nên dẫn phát được Bát nhã Ba la mật đa.**

**Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế hiệp cùng pháp nào? Phật nói: Xá Lợi Tử! Bồ Tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế, chẳng hiệp cùng tất cả pháp, vì chẳng hiệp nên được tên Bát nhã Ba la mật đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng hiệp cùng tất cả pháp nào? Xá Lợi Tử! Bát nhã Ba la mật đa như thế, chẳng hiệp cùng pháp thiện, chẳng hợp cùng pháp phi thiện, chẳng hiệp cùng pháp hữu tội, chẳng hiệp cùng pháp vô tội, chẳng hiệp cùng pháp hữu lậu, chẳng hiệp cùng pháp vô lậu, chẳng hiệp cùng pháp hữu vi, chẳng hiệp cùng pháp vô vi, chẳng hiệp cùng pháp tạp nhiễm, chẳng hiệp cùng pháp thanh tịnh, chẳng hiệp cùng pháp nhiễm ô, chẳng hiệp cùng pháp bất nhiễm ô, chẳng hiệp cùng pháp thế gian, chẳng hiệp cùng pháp xuất thế gian, chẳng hiệp cùng pháp sanh tử, chẳng hiệp cùng pháp Niết Bàn. Vì cớ sao? Xá Lợi Tử! Vì Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả pháp vô sở đắc vậy.**

**Bấy giờ, Thiên Ðế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế, đâu cũng chẳng hiệp Nhất thiết trí trí? Phật nói: Kiều Thi Ca! Như vậy! Như vậy! Bát nhã Ba la mật đa đây cũng chẳng hiệp Nhất thiết trí trí, do vì đây đối với kia bất khả đắc vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí không hiệp cũng không đắc? Kiều Thi Ca! Chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí như danh, như tướng, như sở tác kia có hiệp có đắc. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí cũng có hiệp có đắc? Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết trí trí, như danh, như tướng thảy không thọ, không lấy, không trụ, không dứt, không chấp, không bỏ. Hiệp đắc như thế mà không hiệp đắc. Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả pháp cũng như danh tướng thảy, không thọ, không lấy, không trụ, không dứt, không chấp, không bỏ. Hiệp đắc như thế mà không hiệp đắc.**

**Khi ấy, Thiên Ðế Thích lại thưa Phật rằng: Thế Tôn hiếm có! Bát nhã Ba la mật đa như thế, vì tất cả pháp vô tác vô chỉ, vô sanh vô diệt, vô thành vô hoại, vô đắc vô xả, không có tự tánh vậy mà hiện tại tiền, tuy có hiệp có đắc nhưng không hiệp không đắc.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, khởi tưởng như vầy: Bát nhã Ba la mật đa hiệp cùng tất cả pháp, Bát nhã Ba la mật đa chẳng hiệp cùng tất cả pháp. Bồ Tát Ma ha tát này đều vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa, đều xa lìa Bát nhã Ba la mật đa.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Lại có nhân duyên gì mà Bồ Tát Ma ha tát vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa Bát nhã Ba la mật đa? Nghĩa là Bồ Tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, khởi tưởng như vầy: Bát nhã Ba la mật đa như thế vô sở hữu, phi chơn thật, chẳng kiên cố, chẳng tự tại. Bồ Tát Ma ha tát này đều vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa, đều xa lìa Bát nhã Ba la mật đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, hãy chẳng tin pháp nào nữa? Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức. bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức? Thiện Hiện! Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán sắc bất khả đắc, quán thọ tưởng hành thức bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tưởng hành thức.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ? Thiện Hiện! Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán nhãn xứ bất khả đắc, quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, chẳng tin nhãn xứ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán sắc xứ bất khả đắc, quán thanh hương vị xúc pháp xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin sắc xứ, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xú, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán quán nhãn giới bất khả đắc, quán sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhãn giới, chẳng tin sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán nhĩ giới bất khả đắc, quán thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhĩ giới, chẳng tin thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán nhĩ giới bất khả đắc, quán thanh giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tỷ giới, chẳng tin hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán thiệt giới bất khả đắc, quán vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin thiệt giới, chẳng tin vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin thân giới, chẳng tin xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin thân giới, chẳng tin xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán thân giới bất khả đắc, quán xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán ý giới bất khả đắc, quán pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin ý giới, chẳng tin pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán địa giới bất khả đắc, quán thủy hỏa phong không thức giới bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin địa giới, chẳng tin thủy hỏa phong không thức giới.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán vô minh bất khả đắc, quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin vô minh, chẳng tin hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bố thí Ba la mật đa, chẳng tin tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bố thí Ba la mật đa, chẳng tin tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán bố thí Ba la mật đa bất khả đắc, quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã ba la mật đa.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nội không, chẳng tin ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nội không, chẳng tinh ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán nội không bất khả đắc, quán ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin chơn như, chẳng tin pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin chơn như, chẳng tin pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán chơn như bất khả đắc, quán pháp giới cho đến bất tư nghì giới bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin pháp giới cho đến bất tư nghì giới.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán bốn tĩnh lự bất khả đắc, quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn tĩnh lự, chẳng tin bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tám giải thoát, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tám giải thoát, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán tám giải thoát bất khả đắc, quán tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tám thắng xứ, chẳng tin tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi ? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán bốn niệm trụ bất khả đắc, quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin bốn niệm trụ, chẳng tin bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng vô nguyện giải thoát môn. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng, vô nguyện giải thoát môn? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán không giải thoát môn bất khả đắc, quán vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin không giải thoát môn, chẳng tin vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán năm nhãn bất khả đắc, quán sáu thần thông bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin năm nhãn, chẳng tin sáu thần thông.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán Phật mười lực bất khả đắc, quán bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Phật mười lực, chẳng tin bốn vô sở úy cho đến mười**

**tám pháp Phật bất cộng.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán pháp vô vong thất bất khả đắc, quán tánh hằng trụ xả bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin pháp vô vong thất, chẳng tin tánh hằng trụ xả.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán nhất thiết trí bất khả đắc, quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin nhất thiết trí, chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả đà la ni môn, chẳng tin tất cả tam ma địa môn. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả đà la ni môn, chẳng tin tất cả tam ma địa môn? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán tất cả đà la ni môn bất khả đắc, quán tất cả tam ma địa môn bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả đà la ni môn, chẳng tin tất cả tam ma địa môn.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán quả Dự lưu bất khả đắc, quán quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin quả Dự lưu, chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ đề. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ đề? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán Ðộc giác Bồ đề bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin Ðộc giác Bồ đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả pháp. Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả pháp? Thiện Hiện! Vì Bồ Tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, quán tất cả pháp bất khả đắc. Vậy nên Bồ Tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa, thời chẳng tin tất cả pháp.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Ðại Ba la mật đa. Phật nói: Thiện Hiện! Ngươi vin ý nào mà nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa,**

**tên Ðại Ba la mật đa?**

**Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm lớn làm nhỏ. Ðối sắc chẳng làm nhóm làm tan. Ðối sắc chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối sắc chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thọ tưởng hành thức cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Ðại Ba la mật đa.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, đối nhãn xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Ðối nhãn xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Ðối nhãn xứ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối nhãn xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối nhãn xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Ðại Ba la mật đa.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, đối sắc xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Ðối sắc xứ chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Ðối sắc xứ chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lượng chẳng làm vô lượng. Ðối sắc xứ chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Ðối sắc xứ chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực, đối thanh hương vị xúc pháp xứ cũng chẳng làm hữu lực chẳng làm vô lực. Bạch Thế Tôn! Tôi vin ý đây, nên nói Bồ Tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa, tên Ðại Ba la mật đa.**

**--- o0o ---**